

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2023/HS-PT

Ngày: 10 - 5 - 2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Hải.

Các Thẩm phán: Ông Khuru Để Dành; Ông Cao Minh Lễ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/TLPT-HS ngày 03/4/2023 đối với bị cáo Lương Bá T4, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo: Lương Bá T4, sinh năm 1980, tại huyện C, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp An L, xã An Thạnh T, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn) 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Bá M và bà Trần Thị N2;

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị tạm giữ ngày 27/7/2022, chuyển tạm giam ngày 05/8/2022 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

1. Ông Lê Thanh T2, sinh năm 1988; nơi cư trú: Ấp An L, xã An Thạnh T, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt);

2. Bà Nguyễn Thị Thọ C, sinh năm 1991; nơi cư trú: Ấp An L, xã An Thạnh T, huyện C, tỉnh An Giang (có mặt);

3. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1965; nơi cư trú: ấp Thạnh H, xã Bình T, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Đặng Hoàng T3, sinh năm 1989; nơi cư trú: Ấp Thạnh H, xã Bình T, huyện C, tỉnh An Giang (vắng mặt);

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lương Thị Thanh N1 sinh năm 2003 (vắng mặt);
2. Bà Trần Thị N2, sinh năm 1938 (vắng mặt);
3. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1978 (vắng mặt);
4. Ông Phạm Văn S2, sinh năm 1955 (vắng mặt);
5. Bà Dương Thị H2, sinh năm 1964 (vắng mặt).

(Bị hại Lê Thanh T2 có đơn bãi nại cho bị cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Lương Bá T4, Lương Thị Thanh N1 (con của T4), Trần Thị N2 (mẹ của T4) cùng sinh sống chung nhà của T4 tại ấp An L, xã An Thạnh T, huyện C. Do nợ tiền người khác, nên T4 kêu N1 mượn tiền cho T4 trả nợ nhưng N1 không đồng ý, thì T4 và N1 xảy ra cự cãi. Khoảng 11 giờ ngày 27/7/2022, sau khi uống rượu, do tức giận N1 cho rằng căn nhà đang ở là nhà của N1, nên T4 nảy sinh ý định đốt nhà. T4 lấy chai xăng của T4 đã mua trước đó, đến giường của N1 đang ngồi, T4 nói “tao đốt cái nhà này để khỏi ai tranh giành”, vừa nói xong T4 đổ xăng vào mền trên giường của N2 rồi dùng bật lửa đốt vào mền, lửa cháy, thì T4 bỏ đi, N1 và N2 chạy ra ngoài tri hô. Hậu quả căn nhà của T4 và xe mô tô biển số 67C1-183.18 của Nguyễn Thị X (sui gia với chị ruột của T4, gửi dựng trong nhà T4 từ trước), bị cháy hoàn toàn. Lửa cháy lan sang nhà của Lê Thanh T2 và Nguyễn Thị Thọ Chi (cặp vách nhà T4) làm thiệt hại nhiều tài sản như nhà, tủ lạnh, máy giặt, nồi cơm điện, máy phát nhạc, bếp gas, bồn trữ nước, dầu máy xăng, xe đạp, gạo, tranh thờ,... Sự việc được trình báo đến Công an xã An Thạnh Trung.

Theo Kết luận giám định số 4454/KL-KTHS ngày 09/9/2022 của Phân viện khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận 03 mẫu than tro được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần xăng

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG.TTHS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C: 01 xe mô tô biển số 67C1-183.18 (của Nguyễn Thị X), trị giá 15.000.000đồng;

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG.TTHS ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C:

- *Tài sản của Lương Bá T4 thiệt hại:*

+ 01 căn nhà ở hoàn chỉnh nhưng kết cấu không đồng bộ được xây dựng vào năm 2016, đang sử dụng; kích thước: ngang 7m, dài 6,8m; kết cấu: Nhà sàn bằng gỗ

tạp, cột làm bằng gỗ bạch đàn, ván lót sàn bằng gỗ gáo, vách dưng bằng thiếc cũ tái sử dụng, mái lợp tole (kèo, đòn tay bằng gỗ bạch đàn), trị giá 17.183.600 đồng.

+ 02 cái giường bằng gỗ tràm bông vàng kích thước 1,6m x 2m, đã cũ và bị mục (mua lại năm 2002), đang sử dụng, trị giá 100.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của Lương Bá T4: 17.283.600 đồng.

- Tài sản của Lê Thanh T2 bị thiệt hại:

+ 01 gian nhà được xây vào tháng 4/2021, đang sử dụng; kích thước ngang 4,3m, dài 12,1m; kết cấu: Móng là nong đá, nền láng xi măng; cột sắt và cột gỗ bạch đàn (khung tiền ché); mái lợp tole; vách dưng bằng thiếc, có nhà vệ sinh, hệ thống điện nước hoàn chỉnh, không có tấm trần, trị giá 87.427.622 đồng.

+ 01 tủ lạnh hiệu Samsung, màu đen, loại 360 lít (mua mới ngày 30/4/2022), đang sử dụng, trị giá 9.400.000đồng.

+ 01 máy giặt hiệu Panasonic, màu đen, loại 10,5kg (mua mới ngày 30/4/2022), đang sử dụng, trị giá 10.400.000đồng.

+ 01 nồi cơm điện hiệu Sharp, màu xám, loại 2,2 lít (mua mới năm 2020), đang sử dụng, trị giá 200.000đồng.

+ 01 máy phát nhạc hiệu LG, màu đen, loại XBoom, có 01 loa ở giữa thân máy (mua mới năm 2020), đang sử dụng, trị giá 1.200.000đồng.

+ 01 bếp gas đơn hiệu Sunhouse, màu đen (mua mới năm 2020), đang sử dụng, trị giá 200.000đồng.

+ 01 bồn trữ nước nhãn hiệu “Đại Thành” bằng nhựa màu xanh, loại 500 lít (mua mới năm 2021), đang sử dụng, trị giá 1.200.000đồng.

+ 01 đầu máy xăng nhãn hiệu “Honda”, loại 5,5Hp (mua lại năm 2018), đang sử dụng, trị giá 1.000.000đồng.

+ 01 chiếc xe đạp màu bạc, loại xe đạp Thái (mua lại năm 2019), đang sử dụng, trị giá 400.000đồng.

+ 01 chiếc xe đạp trẻ em, loại trung, màu đen, do Việt Nam sản xuất (mua mới năm 2020), đang sử dụng, trị giá 800.000đồng.

+ 250kg gạo, loại gạo sọc thường, trị giá 2.500.000đồng.

+ 01 bộ tranh thờ loại thường gồm: Tranh cửu huyền thất tổ bằng kính phủ sơn, khung tranh bằng gỗ, kích thước 1,4m x 68cm và 02 tấm liễn câu đối bằng kính phủ sơn, khung bằng gỗ kích thước 1,4m x 21cm (đã qua sử dụng), đang sử dụng, trị giá 700.000đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của Lê Thanh T2 115.427.622đồng.

Cáo trạng số 02/CT-VKSCM ngày 17 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Lương Bá T4 về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ vào điểm b, d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Lương Bá T4 phạm tội “Hủy hoại tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Lương Bá T4 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ ngày 27/7/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 30 bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 589 Bộ luật Dân sự;

Buộc bị cáo Lương Bá T4 phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm hại cho ông Lê Thanh T2, bà Nguyễn Thị Thọ Chi số tiền là 90.000.000 (chín mươi triệu) đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm ngày 27/02/2023, bị cáo Lương Bá T4 có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ông Lê Thanh T2 có đơn xin bãi nại trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- *Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo:* Bị cáo Lương Bá T4 có đơn kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- *Về nội dung:* Cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội “Hủy hoại tài sản” theo điểm b, d khoản 2 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 với mức hình phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội và tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Giai đoạn xét xử phúc thẩm: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với hai tình tiết bị cáo đã tác động gia đình bị cáo khắc phục bồi thường cho bị hại ông T2, bà Chi 15.000.000 đồng, gia đình bị hại cũng có đơn xin bãi nại cho bị cáo; nên cần có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Lương Bá T4, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang; áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T4 mức án tù 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù, cũng đủ sức giáo dục răn đe bị cáo trở thành người tốt.

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Lương Bá T4 kháng cáo trong hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận để xét xử phúc thẩm.

[2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; tuy nhiên những người này đã có lời khai tại Cơ quan điều tra, nên việc vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt theo thủ tục chung.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Lương Bá T4, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1] Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lương Bá T4 phạm tội “Hủy hoại tài sản”; xử phạt bị cáo Lương Bá T4 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Lương Bá T4 khai nhận thực hiện hành vi phạm tội như kết luận điều tra, cáo trạng và bản án sơ thẩm của Tòa án huyện C đã tuyên; không kháng cáo về tội danh mà chỉ kháng cáo xin giảm mức hình phạt. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, mẹ già 86 tuổi, cha 90 tuổi có nhiều bệnh tật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo Lương Bá T4; căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy:

[4.1] Vào khoảng 11 giờ ngày 27/7/2022 bị cáo Lương Bá T4 sau khi uống rượu, do tức giận N1 cho rằng căn nhà đang ở là của N1, nên T4 nảy sinh ý định đốt nhà; T4 lấy chai xăng đã mua trước đó, đến giường của N1 đang ngồi T4 nói “tao đốt cái nhà này để khỏi ai tranh giành” vừa nói xong T4 đổ xăng vào mền trên giường của N1 ngồi rồi bật lửa đốt, lửa cháy T4 bỏ đi, N1 và N2 chạy ra ngoài tri hô. Hậu quả căn nhà của T4 và xe mô tô biển số 67C1- 183-18 của Nguyễn Thị X gửi trong nhà T4 bị cháy hoàn toàn. Lửa cháy lan sang nhà của Lê Thanh T2 và Nguyễn Thị Thọ Chi (cặp vách nhà T4) làm thiệt hại nhiều tài sản trong nhà: Tủ lạnh, máy giặt, nồi cơm điện, máy phát nhạc, bếp gas, bồn trữ nước, đầu máy xăng, xe đạp, gạo, tranh thờ,....

Theo kết luận giám định số 4454/KL-KHHS ngày 9/9/2022 của Phân viện Khoa học hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh đã kết luận 03 mẫu tro than được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần của xăng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 37/KL-HĐĐG.TTHS ngày 4/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện C: 01 xe mô tô biển số 67C1 – 183-18 (của Nguyễn Thị X) trị giá 15.000.000 đồng.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐG.TTHS ngày 16/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C:

- Tài sản của Lương Bá T4 thiệt hại: 17.283.600 đồng.
- Tài sản của Lê Thanh T2 thiệt hại: 115.427.622 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có lỗi do cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương; nên cần phải có hình phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt. Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Lương Bá T4 phạm tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 2 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ.

[4.2] Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, quyết định mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[5] Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo vận động gia đình đã bồi thường thiệt hại cho bị cáo số tiền 15.000.000 đồng; đồng thời, thỏa thuận 04 tháng sau kể từ ngày 04/3/2023 sẽ bồi thường thêm cho bị hại 15.000.000 đồng, số tiền còn lại sẽ trả mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi đủ số tiền bồi thường 90.000.000 đồng; ngoài ra, ngày 20/3/2023 bị hại ông Lê Thanh T2, bà Nguyễn Thị Thọ Chi cùng làm Đơn xin bãi nại trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[5.1] Xét thấy, các tình tiết giảm nhẹ nêu đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ và mức hình phạt cũng tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[5.1] Do giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm nên bị cáo bị cáo Lương Bá T4 phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Bá T4;

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HS-ST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang.

1. Căn cứ vào điểm b, d khoản 2 Điều 178; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lương Bá T4 phạm tội “Hủy hoại tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo Lương Bá T4 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ ngày 27/7/2022 (ngày hai mươi bảy tháng bảy năm hai nghìn không trăm hai mươi hai).

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 589 Bộ luật Dân sự;

2. Buộc bị cáo Lương Bá T4 phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm hại cho ông Lê Thanh T2, bà Nguyễn Thị Thọ Chi số tiền là 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng)

3. *Về án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lương Bá T4 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.500.000 (bốn triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lương Bá T4 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 24/02/2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND huyện, thị (2);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Trại tạm giam, BC (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Hải